

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ TN  
TỈNH TN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 60/2024/HNGĐ - ST  
Ngày 31 tháng 7 năm 2024  
"V/v: Tranh chấp Ly hôn"

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TN, TỈNH TN**

***Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thu Huệ

*Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Lê Văn Ninh

2. Bà Vũ Thị Liên Minh

***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*** Bà Vi Phương Linh – Thư ký  
Tòa án nhân dân thành phố TN.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, tỉnh TN tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Bình Nguyễn - Kiểm sát viên

Ngày 31 tháng 7 năm 2024, Tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố TN, tỉnh TN tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án ly hôn thụ lý số 330/2024/TLST-LH ngày 13 tháng 6 năm 2024 về tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2024/QĐXX-ST ngày 09/7/2024 giữa:

**Nguyên đơn:** Chị Đặng Thị V, sinh năm 1997

**Bị đơn:** Anh Tô Ngọc H, sinh năm 1991

Đều cư trú tổ 01, phường H.S, thành phố TN

(Nguyên đơn có mặt, bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Theo đơn khởi kiện; bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn chị Đặng Thị V trình bày*

Vợ chồng chị V kết hôn trên tinh thần tự nguyện có đăng ký kết hôn ngày 16/9/2016 tại Ủy ban nhân dân phường H.S, thành phố TN. Thời gian đầu vợ chồng chung sống với nhau hạnh phúc, mâu thuẫn bắt đầu từ năm 2020 đến nay anh H bắt đầu bỏ bê gia đình thường xuyên về nhà muộn và ghen tuông, xúc phạm chị V vô cớ, lý do đó vợ chồng không có quan hệ tình cảm, mặc dù gia đình hai bên đã hòa giải nhiều lần nhưng hai vợ chồng vẫn không thể hòa hợp với nhau. Nay chị V xác định không thể sống chung với anh H được nữa nên đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn để giải phóng cho cả hai bên.

Sau khi ly hôn V có nguyện vọng chị trực tiếp nuôi cháu Tô Thanh T, sinh ngày 26/10/2022, anh H nuôi cháu Tô Quốc C, sinh ngày 05/7/2017; chị V

không yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con, và tài sản chung, nợ chung. Chị V nộp án phí ly hôn sơ thẩm.

*Tại Biên bản lấy lời khai anh Tô Ngọc H trình bày:*

Sau khi nhận được thông báo thụ lý vụ án anh H có quan điểm nhất trí hai vợ chồng kết hôn năm 2016 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường H.S, thành phố TN, trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, sau thời gian chung sống vợ chồng hạnh phúc đến năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm, gia đình hai bên đã hòa giải nhưng chị V không nghe, đến tháng 10/2023 chị V đã đưa cháu Tô Thanh T về nhà ngoại ở xã Đồng Liên, thành phố TN ở, anh H có gọi về nhiều lần nhưng chị V không về. Anh H xác định hai vợ chồng đã ly thân từ tháng 10/2023 đến nay, không quan tâm, không liên lạc đến nhau. Nay chị V làm đơn xin ly hôn anh H nhất trí, đề nghị Tòa án giải quyết cho hai vợ chồng anh chị được ly hôn, khi ly hôn anh nhất trí chị V nuôi cháu Tô Thanh T, sinh ngày 26/10/2022, anh H nuôi cháu Tô Quốc C, sinh ngày 05/7/2017. Về cấp dưỡng nuôi con và tài sản chung, nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hoà giải ngày 03/7/2024, tuy nhiên các anh Tô Ngọc H có đơn xin vắng mặt và có ý kiến giữ nguyên ý kiến tại biên bản lấy lời khai ngày 28/6/2024.

Do anh H vắng mặt trong buổi hoà giải ngày 03/7/2024 nên Tòa án không thể tiến hành hoà giải được, đồng thời chị V có ý kiến không yêu cầu hoà giải. Do vậy phải mở phiên tòa xét xử ngày hôm nay.

Tại phiên tòa, chị Đặng Thị V giữ nguyên quan điểm đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Tô Ngọc H, lý do đã ly thân nhau lâu, không quan tâm chăm sóc lẫn nhau và tình cảm vợ chồng không còn.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng trình tự, thủ tục đúng theo Điều 329 của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa xét xử sơ thẩm.

Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa chị Đặng Thị V xác định mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng hiện nay hai vợ chồng mỗi người một nơi, nay chị V xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh H nhất trí quan điểm đồng ý ly hôn để giải phóng cho cả hai bên. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng chị V, anh H đã trầm trọng đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị V là phù hợp với Điều 51, 56 Luật hôn nhân gia đình. Về con chung: Giao cháu Tô Thanh T, sinh ngày 26/10/2022 cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Tô Quốc C, sinh ngày 05/7/2017 cho anh H trực

tiếp nuôi dưỡng đến khi các con trưởng thành (đủ 18 tuổi), hoặc đến khi các bên có sự thay đổi khác. Anh H, chị V có quyền đi lại, thăm nom con chung, không ai được cản trở. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con và tài sản chung, vợ chung các bên tự thỏa thuận nên không có căn cứ xem xét; về án phí: Chị V phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, qua thẩm tra công khai tại phiên toà, xem xét ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Căn cứ đơn khởi kiện của chị Đặng Thị V, Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật là “Ly hôn”; bị đơn có địa chỉ tổ 01, phường H.S, thành phố TN nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố TN theo quy định tại các Điều 28, Điều 35 và điểm b khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tòa án tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn anh Tô Ngọc H để tham gia tố tụng. Tuy nhiên anh H có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử Quyết định xét xử vắng mặt đối với anh Tô Ngọc H

[2] Về nội dung:

2.1 Về hôn nhân: Chị Đặng Thị V và anh Tô Ngọc H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, việc đăng ký kết hôn đã được thực hiện tại Ủy ban nhân dân phường H.S, thành phố TN là cơ quan có thẩm quyền theo đúng quy định nên là hôn nhân hợp pháp.

Nguyên nhân dẫn đến vợ chồng ly hôn: Sau khi kết hôn hai vợ chồng hạnh phúc đến năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn có nhiều quan điểm sống khác nhau, có lúc cãi vã nhau. Do áp lực cuộc sống dẫn đến chị V đã chuyển về gia đình nhà ngoại ở xã Đồng Liên, thành phố TN từ tháng 10/2023 đến nay, hai bên không quan tâm đến nhau; nay chị V viết đơn xin ly hôn anh H. Khi được Toà án triệu tập giải quyết vụ án, anh H có ý kiến đề nghị Tòa án lấy lời khai và nhất trí quan điểm chị V xin ly hôn để giải thoát cho cả hai bên; từ nội dung trên Hội đồng xét xử thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị V và anh H đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nếu tiếp tục chung sống sẽ không mang lại hạnh phúc cho cả hai bên nên cần chấp nhận đơn khởi kiện về ly hôn của chị V, cho chị V được ly hôn với anh H là hợp với thực tế và đúng quy định tại các Điều 51, 56 luật Hôn nhân và gia đình.

2.2. Về con chung: Anh H, chị V có 02 con chung, cháu Tô Quốc C, sinh ngày 05/7/2017 và cháu Tô Thanh T, sinh ngày 26/10/2022

Quá trình giải quyết vụ án, cháu C có nguyện vọng được ở với anh H để thuận lợi việc đi học, anh H, chị V cũng nhất trí. Hội đồng xét xử chấp nhận chị V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Tô Thanh T, sinh ngày 26/10/2022; anh H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc Tô Quốc C, sinh ngày 05/7/2017. Về cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thoả thuận không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.3 .Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên tự thoả thuận không yêu cầu Toà án giải quyết nên Hội đồng xét xử không có căn cứ giải quyết.

[3] Về án phí: Chị V phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên.*

## QUYẾT ĐỊNH

Về Điều luật áp dụng:

Căn cứ: các Điều 28, Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 217; Điều 218; Điều 228; Điều 266; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Áp dụng Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Luật phí Lệ phí Tòa án; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định án phí và lệ phí Tòa án.

**Tuyên xử:**

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đặng Thị V về việc "Ly hôn"

- **Quan hệ hôn nhân:** Chị Đặng Thị V được ly hôn với anh Tô Ngọc H

- **Về con chung:** Giao cho chị Đặng Thị V trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung cháu Tô Thanh T, sinh ngày 26/10/2022; giao cho anh Tô Ngọc H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung cháu Tô Quốc C, sinh ngày 05/7/2017 đến khi các con trưởng thành (đủ 18 tuổi), hoặc đến khi các bên có sự thay đổi khác. Chị V, anh H có quyền đi lại, thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- **Về cấp dưỡng nuôi con:** Các bên tự thoả thuận không yêu cầu Toà án giải quyết

- **Về tài sản chung, nợ chung:** Hai bên tự thoả thuận không yêu cầu Toà án giải quyết

2. Án phí: Chị Đặng Thị V phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm vào ngân sách nhà nước, được chuyển từ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002906 ngày 13/6/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TN.

3. Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Đương sự vắng mặt có quyền

kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN
- VKSND TP;
- Chi cục THADS TP;
- UBND P.H.S, TPTN
- Dương Sự;
- Lưu HS.BP

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thu Huệ**





